

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2023/DS-ST
Ngày 28-12-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Lệ Chi.

2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 497/2023/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 247/2023/QĐST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng SH; trụ sở: Số 77 Tr, phường Tr, quận H, Thành phố H; địa chỉ liên hệ: Số 41-43-45 Pasteur, phường Ng, Quận X, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Ông Vũ Cao V - Nhân viên QHKH cá nhân - Phòng khách hàng cá nhân, chi nhánh Thành phố H, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 03/10/2023); có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Mai Trung S, sinh năm 1986; thường trú: Tổ Dân Phố C, Ngh, Thành phố G, tỉnh Đ; tạm trú: Số 511/9/10 đường ĐT 743 (74/31), khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh B; địa chỉ liên hệ: Số 241 Th, phường T, quận T, Thành phố H; có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 9 năm 2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng SH trình bày: Ngày 08/7/2022, ông Mai Trung S đã ký kết hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số 0114388566.280.08072022 ngày 08/7/2022 trên nền tảng Ngân hàng số qua ứng dụng SHB Mobile với Ngân hàng SH - Chi Nhánh Hồ Chí Minh với hạn mức vay thấu chi được cấp: 120.000.000 đồng; thời hạn cấp hạn mức thấu chi 12 tháng; lãi

suất vay 15,8%/năm được tính trên cơ sở một năm là 365 ngày và được cố định trong suốt thời gian cấp hạn mức thấu chi; mục đích và phương án sử dụng hạn mức thấu chi: Tiêu dùng; khoản vay không có biện pháp bảo đảm. Sau khi ông Sơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng đã yêu cầu nhiều lần nhưng ông Sơn không thực hiện. Sau ngày nguyên đơn làm đơn khởi kiện thì ông Sơn đã thanh toán được số tiền gốc là 4.969.508 đồng (cụ thể: ngày 19/11/2023 thanh toán 2.969.508 đồng; ngày 23/11/2023 thanh toán 1.000.000 đồng và ngày 08/12/2023 thanh toán 1.000.000 đồng). Vì vậy, Ngân hàng SH khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Mai Trung S phải thanh toán một lần toàn bộ khoản nợ gốc và lãi cho Ngân hàng SHB với tổng số tiền tính đến ngày 28/12/2023 là: 60.189.204 đồng, ông Sơn phải tiếp tục trả tiền tiền lãi phát sinh từ ngày 29/12/2023. Ngân hàng SHB không chấp nhận phương án trả nợ mà ông Sơn đưa ra nên hai bên không thể hòa giải được.

- *Tại bản tự khai ngày 08/12/2023, bị đơn ông Mai Trung S trình bày:* Ngày 08/7/2022, Ngân hàng SH - Chi Nhánh Hồ Chí Minh có giải ngân cho ông một hạn mức thấu chi vào tài khoản 1020382407 với số tiền là 120.000.000 đồng. Trong quá trình sử dụng số tiền thấu chi ông Sơn đã thanh toán đầy đủ tiền lãi cho Ngân hàng SHB. Tính đến ngày 08/12/2023 ông còn nợ Ngân hàng SHB khoản tiền thấu chi tới hạn là 53.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh trong quá trình chậm trả. Ông Sơn thống nhất toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đồng ý trả nợ nhưng do tình hình thu nhập hiện tại không thể thanh toán khoản nợ cho Ngân hàng SH một lần nên ông Sơn đề nghị thanh toán khoản nợ như sau: Hàng tháng ông S sẽ thanh toán 1.000.000 đồng vào khoản nợ gốc thấu chi tới ngày 30/7/2024 sẽ thanh toán 50% số nợ gốc còn lại, tiền lãi phát sinh sẽ tiếp tục thanh toán trong thời gian sớm nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Vũ Cao V và bị đơn ông Mai Trung S đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 08/7/2022, Ngân hàng SH (gọi tắt là Ngân hàng SHB) cấp tín dụng cho ông Mai Trung S theo hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số 0114388566.280.08072022 ngày 08/7/2022 trên nền tảng Ngân hàng số qua ứng dụng SHB Mobile với Ngân hàng SH với hạn mức vay thấu chi được cấp là 120.000.000 đồng; thời hạn cấp hạn mức thấu chi 12 tháng; lãi suất vay 15,8%/năm được tính trên cơ sở một năm là 365 ngày và được cố định trong suốt thời gian cấp hạn mức thấu chi; mục đích và phương án sử dụng hạn mức thấu chi: Tiêu dùng; khoản vay không có biện pháp bảo đảm. Thực hiện hợp đồng Ngân hàng SH đã giải ngân cho ông S vay số tiền 120.000.000 đồng. Do ông S vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng SHB khởi kiện buộc ông S phải thanh toán nợ.

[3] Xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số 0114388566.280.08072022 ngày 08/7/2022 giữa ông S với Ngân hàng SH được thực hiện trên nền tảng Ngân hàng số qua ứng dụng SHB Mobile, thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận của các bên, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức

xã hội nên có hiệu lực bắt buộc các bên phải thực hiện. Thực hiện hợp đồng Ngân hàng SHB đã giải ngân cho ông Mai Trung S vay số tiền 120.000.000 đồng. Ông S phải trả tiền lãi hàng tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng SH đã nhiều lần liên lạc để yêu cầu thực hiện nghĩa vụ nhưng ông Sơn không thực hiện đầy đủ mà chỉ thanh toán được số tiền nợ gốc là 4.969.508 đồng (cụ thể: ngày 19/11/2023 thanh toán 2.969.508 đồng; ngày 23/11/2023 thanh toán 1.000.000 đồng và ngày 08/12/2023 thanh toán 1.000.000 đồng). Vì vậy, Ngân hàng SH yêu cầu ông Sơn thanh toán số tiền phát sinh theo hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số 0114388566.280.08072022 ngày 08/7/2022 với số tiền tính đến ngày 28/12/2023 là: 60.189.204 đồng. (Trong đó: Nợ gốc 53.000.000 đồng, tiền lãi 7.189.204 đồng) và tiền lãi tiếp tục phát sinh từ ngày 29/12/2023 trở đi là có căn cứ chấp nhận.

[4] Từ những phân tích trên, có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Mai Trung S phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 227, 228, 238, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Thông tư số 39/2016/TT-NHNN, ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng SH đối với ông Mai Trung S về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

- Buộc ông Mai Trung S phải thanh toán cho Ngân hàng SH tổng số tiền nợ tính đến ngày 28/12/2023 là 60.189.204đ (sáu mươi triệu một trăm tám mươi chín nghìn hai trăm lẻ bốn đồng).

Trong đó:

+ Nợ gốc 53.000.000đ (năm mươi ba triệu đồng).

+ Tiền lãi 7.189.204đ (bảy triệu một trăm tám mươi chín nghìn hai trăm lẻ bốn đồng).

- Tiền lãi trên số tiền nợ gốc 53.000.000đ (năm mươi ba triệu đồng) kể từ ngày 29/12/2023 trở đi được tiếp tục tính theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp

đồng tín dụng số hợp đồng cấp hạn mức thấu chi số 0114388566.280.08072022 ngày 08/7/2022 cho đến khi ông Sơn trả xong các khoản nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Mai Trung S phải chịu số tiền 3.009.000đ (ba triệu không trăm lẻ chín nghìn đồng).

- Trả lại cho Ngân hàng SH số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006991 ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hiền